TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2022/HS-ST
Ngày 07-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Xuyến;
2. Ông Thái Quang Định.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Viết Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 112/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Bùi Đức H, tên gọi khác: không có, sinh ngày 29/3/1986 tại huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: thôn 4, xã Ngũ Lão, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S và bà Lương Thị T, có vợ Đinh Thị M (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2009; tiền án: không; tiền sự: Ngày 16/4/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong vào ngày 21/4/2022; bị bắt quả tang ngày 11/9/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Bùi Văn T, sinh năm 1976; nơi cư trú: tổ 3, khu P, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2. Anh Đinh Văn L, sinh năm 1970, nơi cư trú: tổ 3, khu P, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 11/9/2022, Tổ công tác Công an thành phố Uông Bí trong khi làm nhiệm vụ tại tổ 3, khu P, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh đã phát hiện bắt quả tang Bùi Đức H về hành vi cất giấu trái phép chất nghi là ma túy. Khi bị kiểm tra, H dùng tay phải lấy từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 03 gói giấy chứa chất bột màu trắng rồi thả xuống nền đường cách vị trí H đứng khoảng 50cm nhưng đã bị tổ công tác phát hiện. Kiểm tra bên trong ví giả da màu đen tại túi quần phía trước bên phải H đang mặc phát hiện thêm 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng vàng gắn sim số 0343.077.215 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Espero Cub, màu sơn xanh biển kiểm soát (BKS) 15AF- 039.70; 01 căn cước công dân số 031086000426 mang tên Bùi Đức H, 01 ví giả da màu đen.

Bản Kết luận giám định số: 1468/KL-KTHS ngày 14/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Bùi Đức H gửi giám định là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng 0,443 gam.

Bùi Đức H khai nhận: khoảng 10 giờ 00 phút ngày 11/9/2022, H đang ở nhà thì nảy sinh ý định sử dụng ma túy Heroine nên điều khiển xe mô tô đến khu vực đường tàu thuộc thành phố Hải Phòng để tìm mua ma túy. Tại đây, H gặp và hỏi mua ma túy của 01 người phụ nữ với giá 250.000đ. Người phụ nữ này nhận tiền của H rồi bỏ đi khoảng 02 phút sau quay lại đưa cho H 05 gói giấy màu trắng bên trong có vật dạng rắn. Tin tưởng là ma túy mình cần, H cho 03 gói ma túy vào 01 túi nilon màu đỏ, 02 gói ma túy còn lại để trong ví giả da màu đen rồi cất trong túi quần đang mặc phía trước bên phải, sau đó H điều khiển xe mô tô đến thành phố Uông Bí tìm nơi sử dụng ma túy. Đến khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, khi H đến khu vực tổ 3, khu P phường P, thành phố U thì bị lực lượng Công an kiểm tra, thu giữ những vật chứng, đồ vật và tài sản như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 120/CT-VKSUB ngày 15/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Bùi Đức H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xét xử bị cáo Bùi Đức H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", với mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 11/9/2022; không đề nghị hình phạt

bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy hoàn lại sau giám định trong niêm phong số: 1468/KL-KTHS và 01 ví giả da màu đen; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S cùng sim số 0343.077.215.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Đức H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội nên không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về trình tự thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Đức H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai tại phiên tòa và các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra đều phù hợp với nhau; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 15 phút ngày 11/9/2022 và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 13 giờ 15 phút cùng ngày; phù hợp với lời khai của những người chứng kiến anh Bùi Văn T và anh Đinh Văn L; phù hợp với Kết luận giám định số: 1468/KL-KTHS ngày 14/9/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện là thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nhất là trong tình hình hiện nay, tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, gây nguy hại đến sức khỏe, đời sống của con người, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cho người sử dụng và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

Như vậy, với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại: Heroine; khối lượng: 0,443 gam mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang vào hồi 11 giờ 50 phút ngày 11/9/2022, tại tổ 3, khu P, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Đức H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số: 120/CT-VKSUB ngày 15/11/2022, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với bị cáo và các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được chấp nhận.

[3]. Về hình phạt:

Xét nhân thân của bị cáo cho thấy: Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong vào ngày 21/4/2022 nhưng không tiếp tục tu dưỡng, rèn luyện mà đã thực hiện hành vi bị pháp luật cấm là chưa có ý thức chấp hành pháp luật.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiết tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần phải xử phạt với một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng:

Số ma túy được hoàn lại sau giám định trong niêm phong số: 1468/KL-KTHS là vật cấm tàng trữ lưu hành, còn 01 ví giả da màu đen liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S cùng sim số 0343.077.215 không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Espero Cub BKS 15AF-039.70 không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Hoàng Văn H; đối với 01 thẻ Căn cước công dân số 031086000426 mang tên Bùi Đức H không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Bùi Văn H (anh của H) quản lý nên không đề cập giải quyết.

Đối với người phụ nữ bán ma tuý theo lời khai của H, quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[5]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Đức H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Bùi Đức H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 11/9/2022.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số: 1468/KL-KTHS và 01 ví giả da màu đen.

Trả lại bị cáo Bùi Đức H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S cùng sim số 0343.077.215.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, ngày 24/11/2022.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Đức H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Uông Bí;
- Chi cục THADS thành phố Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra-Công an TP. Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Uông Bí;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh QN;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng + THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Nam